

Polymer Anion A1110

Polymer Anion A1110 có trọng lượng phân tử và độ tích điện khác nhau. Polymer Anion A1110 Series hoạt động có hiệu quả như các loại chất hỗ trợ đông tụ hoặc hỗ trợ lắng trong quá trình tách lỏng-rắn trong mọi ngành công nghiệp kỹ nghệ.



Đặc tính hóa lý của hóa chất:

Công thức:	$\text{CONH}_2[\text{CH}_2\text{-CH-}]_n$
SốCAS	9003-05-8
Trạng thái vật lý	Hạt tinh thể
Điểm sôi ($^{\circ}\text{C}$)	không áp dụng
Màu sắc	màu trắng
Điểm nóng chảy ($^{\circ}\text{C}$)	không áp dụng
Mùi đặc trưng	không
Điểm bùng cháy ($^{\circ}\text{C}$)	không áp dụng
Áp suất hóa hơi (mm Hg) ở nhiệt độ, áp suất tiêu chuẩn	không áp dụng
Nhiệt độ tự cháy ($^{\circ}\text{C}$)	$>150^{\circ}\text{C}$
Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ, áp suất tiêu chuẩn	không áp dụng
Giới hạn nồng độ cháy, nổ trên (% hỗn hợp với không khí):	không áp dụng
Độ hòa tan trong nước	Giới hạn theo độ nhớt
Giới hạn nồng độ cháy, nổ trên (% hỗn hợp với không khí)	không áp dụng
Độ pH	5-9 (dung dịch)
Tỷ lệ hoá hơi	không áp dụng

Khối lượng riêng (kg/m ³)	750 -950
Nhiệt độ phân hủy	>150°C

Ưu điểm:

- Kinh tế : sử dụng liều lượng thấp
- Hoạt động trong môi trường acid cũng như bazơ;
- Không làm thay đổi giá trị pH Loại bỏ hoặc giảm bớt việc sử dụng muối vô cơ
- Hiệu quả trong việc loại bỏ chất rắn
- Dễ hòa tan trong nước
- Sản phẩm dạng bột, cần ít diện tích kho trữ

Nguyên tắc sử dụng :

Polymer anion được sử dụng trong các quá trình tách lỏng - rắn sau :

- Phân giải cơ học : xử lý bùn vô cơ nhằm tăng hiệu suất, thu hồi chất rắn và tăng chất lượng .
 - Khả năng lắng : cải thiện việc tạo bông làm cho tốc độ lắng nhanh hơn.
 - Đông tụ : trợ lắng các phân tử vô cơ và đông tụ các phân tử hữu cơ .
 - Lọc nước : cải thiện chất lượng nước bằng việc giảm các chất rắn lơ lửng trong nước .
 - Hòa tan bọt khí : kết quả cho dòng chảy trong hơn và đem lại hiệu suất lớn.
 - Lọc : cải thiện chất lượng nước lọc và công suất nhà máy .
 - Loại bỏ phosphate trong nước thải Trên đây là một số ứng dụng chính. Có thể thu được nhiều lợi ích khi áp dụng các sản phẩm này vào quá trình tách lỏng - rắn bất kỳ.
- Sức khỏe và an toàn Các sản phẩm này có thể gây kích thích, khó chịu cho mắt và da. Nên sử dụng trang bị bảo hộ lao động khi xử lý chúng.

Biện pháp xử lý khi có hỏa hoạn:

1. Xếp loại về tính cháy : Khó cháy
2. Sản phẩm tạo ra khi bị cháy : Hợp chất halogen, hợp chất carbon
3. Các tác nhân gây cháy, nổ : Tiếp xúc trực tiếp với lửa
4. Khi có cháy: Phun nước, sương hoặc carbon dioxit
5. Thiết bị cứu hỏa đặc biệt: Quần áo chữa cháy phù hợp

Biện pháp phòng ngừa, ứng phó khi có sự cố:

1. Khi tràn đổ, rò rỉ ở mức nhỏ :
 - Dùng xẻng nhỏ thu gom, các vật dụng nhỏ khác như giá đựng rác.
2. Khi tràn đổ, rò rỉ lớn ở diện rộng :
 - Dùng xẻng lớn thu gom, kết hợp các vật dụng khác. Khi thu gom xong mới tiến hành xịt nước rửa. Tuyệt đối không được dùng nước rửa khi hóa chất còn đổ tràn, điều này rất nguy hiểm gây trơn trượt khi di chuyển.

Biện pháp sơ cứu về y tế:

1. Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường mắt (bị văng, dây vào mắt) :
 - Ngay lập tức rửa thật kỹ mắt với nước trong 15 phút
 - Đưa đến cơ quan y tế gần nhất.
2. Trường hợp tai nạn tiếp xúc trên da (bị dây vào da) :
 - Nếu thấy khó chịu thì rửa ngay với nước.
3. Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường hô hấp (hít phải hóa chất nguy hiểm dạng hơi, khí)
 - Đưa nạn nhân đến vùng có không khí trong lành.
 - Hô hấp nhân tạo nếu nạn nhân ngừng thở.
 - Cung cấp Oxy khi nạn nhân thở khó khăn (nhân viên y tế thực hiện).
 - Đưa đến cơ quan y tế gần nhất.
4. Trường hợp tai nạn theo đường tiêu hóa (ăn, uống nuốt nhầm hóa chất)
 - Không gây nôn trừ khi có sự chỉ dẫn của nhân viên y tế.
 - Không cho nạn nhân uống bất cứ cái gì khi nạn nhân bất tỉnh.
 - Nói lỏng quần áo, cổ áo, thắt lưng.
 - Đưa đến cơ quan y tế gần nhất.

Yêu cầu về cất giữ, bảo quản:

1. Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi sử dụng, thao tác với hóa chất nguy hiểm :
 - Tránh sự tiếp xúc trực tiếp với da và mắt.
 - Rửa tay trước khi ăn và sau khi hoàn tất công việc.
 - Tuân thủ các qui trình, thao tác khi vận hành và khi lấy mẫu.
2. Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi bảo quản :
 - Không để lẫn với các khử và chất có thể cháy, các chất oxy hoá mạnh, các bazơ mạnh. Để trong phòng thông gió tốt. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát
 - Đóng gói trong bình, bao bì kín
 - Vật liệu sử dụng thích hợp : vật liệu composit, thủy tinh, PVC, PE

Tác động lên người và yêu cầu về thiết bị bảo vệ cá nhân:

1. Các biện pháp hạn chế tiếp xúc cần thiết :

- Có biện pháp thông gió, sử dụng quạt hút hóa chất.

2. Các phương tiện bảo hộ cá nhân khi làm việc :

- Khẩu trang (mặt nạ phòng độc): bảo vệ đường hô hấp khi tiếp xúc.

- Bảo vệ Bàn tay :khi cần thiết

- Bảo vệ Mắt : đeo mắt kính bảo hộ lao động

- Bảo vệ Da : khi cần thiết

3. Phương tiện bảo hộ trong trường hợp xử lý sự cố : mặt nạ phòng độc có hộp lọc, kính bảo vệ mắt, quần áo BHLĐ, ủng, găng tay cao su, tạp dề chống hóa chất.

4. Các biện pháp vệ sinh (tắm, khử độc...)

Mức độ ổn định và khả năng hoạt động của hóa chất:

1. Tính ổn định : bền, không bị phân hủy.

2. Khả năng phản ứng:

- Phản ứng phân hủy và sản phẩm của phản ứng phân hủy: sản phẩm của quá trình phân hủy có chứa carbon monoxide, carbon dioxide, ammonia, oxides of nitrogen, sulfur.

- Các phản ứng nguy hiểm: không xảy ra

- Các chất có phản ứng sinh nhiệt, khí độc hại, các chất không bảo quản chung...): không áp dụng

Thông tin về độc tính:

1. Các ảnh hưởng mãn tính với người: theo nghiên cứu cho thấy không có độc tính với người sử dụng sản phẩm này. Do tính chất của sản phẩm có thể có gây kích ứng nhẹ cho mắt, da và đường hô hấp.

2. Các ảnh hưởng độc khác : chưa có thông tin

Thông tin về sinh thái:

1. Độc tính với sinh vật

Hàm lượng Polymer Anion > 100 mg/l có khả năng làm nước bị nhớt, quánh ,nhu động thấp làm giảm khả năng hoạt động của các động vật,các sinh vật khác như: rong, tảo,..

2. Tác động trong môi trường:

Không bị phân hủy sinh học.

Yêu cầu trong việc thải bỏ:

1. Thông tin quy định tiêu hủy (thông tin về luật pháp)
2. Xếp loại nguy hiểm của chất thải : không áp dụng
3. Biện pháp tiêu hủy : xử lý nhiệt hoặc đốt tại các cơ sở có đăng ký.
4. Sản phẩm của quá trình tiêu hủy, biện pháp xử lý: hợp chất halogen, hợp chất carbon

Các quy định về đóng gói, tem mác và vận chuyển.

- Sản phẩm được đóng trong bao tải kín.
- Có tem mác ghi rõ ngày sản xuất, hạn sử dụng, hình ảnh cảnh báo nguy hiểm...
- Vận chuyển trên xe chuyên dụng.